

Bản án số: 07/2022/HS-PT

Ngày: 26/01/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hùng Long.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Thanh Hải và ông Nguyễn Đức Thủy.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Việt Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 104/2021/HS-PT ngày 24 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo Ngụy Văn T, Nguyễn Văn C, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2021/HS-ST ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**1. Ngụy Văn T**, sinh năm 1978; nơi cư trú: thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngụy Văn K và bà Nguyễn Thị M; vợ Nguyễn Thị H và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

**2. Nguyễn Văn C**, sinh năm 1993; nơi cư trú: thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Đỗ Thị M (đã chết); vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

**- Bị cáo không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị:** Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn T, Trần Văn V, Vũ Văn M; đều vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 19/9/2021, Ngụy Văn T đi mua một bộ bài túlôkhor 52 quân, đến 19 giờ cùng ngày T gọi điện rủ Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn T đến tại gian bếp của nhà T ở thôn K, xã H, huyện L để đánh bạc dưới hình thức chơi “liêng” được thua bằng tiền và được mọi người đồng ý; một lúc sau Nguyễn Văn D đến, T rủ D cùng đánh bạc. T lấy chiếu nhựa trải trên nền bếp và sử dụng bộ túlôkhor 52 quân cùng C, T, D đánh bạc; sau đó Trần Văn V đến cùng tham gia đánh bạc với T, C, T, D; tiếp đến Trần Văn M đến ngồi xem và tham gia cầm bài chơi hộ D hai ván, cả hai ván M cầm hộ bài D đều thắng. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện L phối hợp với Công an xã H phát hiện bắt quả tang.

Hình thức đánh bạc: Các đối tượng sử dụng bộ bài túlôkhor 52 quân, khi bắt đầu mỗi ván thì người chơi phải vào gà số tiền 50.000 đồng. Một người chia cho mỗi người chơi 3 quân bài, người chia được lên bài và tố trước với số tiền không quá 500.000 đồng, khi những người tiếp theo bỏ hoặc không tố thêm tiền nữa thì người nào có bài to hơn sẽ thắng và được tất cả số tiền những người chơi vào gà. Cách tính điểm: quân bài từ A, J, Q, K tương ứng lần lượt với số điểm 1, 11, 12, 13 điểm; các quân bài từ 2 đến 10 tương ứng với số điểm từ 2 đến 10 điểm; sấp là bài có 3 quân giống nhau, như 222 ... AAA, sấp AAA là lớn nhất; liêng là bài có 3 quân liên tiếp, như 123 ... QKA, liêng QKA là bộ liêng lớn nhất; ảnh là bài có 3 quân đầu người như KKQ, QQK, JJK; người chơi tính cộng điểm với nhau, so sánh bài theo thứ tự từ lớn đến nhỏ là sấp, liêng, ảnh, 9, 8 ... 0; trường hợp bài giống nhau hay bằng điểm thì sẽ so sánh về chất, chất rô là to nhất, tiếp đến là chất cơ, tép, bích; nếu ai được “sấp” ngoài thắng được tiền gà thì những người chơi còn lại phải trả 500.000 đồng; nếu ai thắng được “liên đồng hoa” ngoài thắng được tiền gà thì những người chơi còn lại phải trả 300.000 đồng; người được sấp và liên đồng hoa sẽ đưa cho Ngụy Văn T số tiền 100.000 đồng để mua nước uống, thuốc lá cho mọi người sử dụng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếu nhựa đã cũ; 01 bộ bài túlôkhor 52 quân và số tiền trên chiếu bạc là 250.000 đồng.

Thu trên người các đối tượng: Ngụy Văn T số tiền 1.610.000 đồng và 01 điện thoại Nokia; Trần Văn V số tiền 1.300.000 đồng và 01 điện thoại Nokia; Nguyễn Văn C số tiền 5.100.000 đồng và 02 điện thoại (Nokia và Iphone); Nguyễn Văn T số tiền 650.000 đồng và 01 điện thoại Iphone; Nguyễn Văn D số tiền 1.820.000 đồng và 01 điện thoại Iphone; Vũ Văn M 01 điện thoại Vivo màu đen.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 10.730.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2021/HS-ST ngày 17/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn C phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 18 tháng tù, Nguyễn Văn C 15 tháng tù. Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn T, Trần Văn V, Vũ Văn M; hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 22/11/2021, các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn C kháng cáo xin giảm hình phạt và hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đề nghị được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn C; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2021/HS-ST ngày 17/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện L; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng; bị cáo Nguyễn Văn C 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng, đều về tội “Đánh bạc”; thời gian thử thách đối với các bị cáo kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn C nhất trí quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn C trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo không kháng cáo, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 19/9/2021, tại gian bếp của gia đình Nguyễn Văn T ở thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam, Công an huyện L phối hợp với Công an xã H phát hiện Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn T, Trần Văn V, Vũ Văn M đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi liêng; tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 10.730.000 đồng. Với hành vi trên, các bị cáo đã bị Tòa án cấp sơ

thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo cấp phúc thẩm thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng đến tình hình trị an tại địa phương, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội. Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, bố đẻ Nguyễn Văn K là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba, Huy chương kháng chiến hạng nhì, hiện được hưởng chế độ bệnh binh, đã nộp khoản tiền phạt bổ sung 5.000.000 đồng theo quyết định sơ thẩm; bị cáo Nguyễn Văn C có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính, hiện bị cáo đang phụng dưỡng bố đẻ tuổi cao, sức yếu, đã nộp khoản tiền phạt bổ sung và tiền án phí 3.200.000 đồng, đây là những tình tiết mới nên xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, các bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự; bản thân các bị cáo đều là lao động thuần túy, quá trình tại ngoại chấp hành tốt nghĩa vụ công dân, có khả năng tự cải tạo, không gây nguy hiểm nên không nhất thiết phải cách ly ra khỏi xã hội, chỉ cần giữ nguyên mức hình phạt cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và thực hiện nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội mà vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng chống tội phạm nên kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo được cấp phúc thẩm chấp nhận.

[4] Án phí: Do yêu cầu kháng cáo được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Văn T đã nộp số tiền 5.000.000 đồng; bị cáo Nguyễn Văn C đã nộp số tiền 3.200.000 đồng; số tiền các bị cáo đã nộp được đối trừ khi thi hành án.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn C; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2021/HS-ST ngày 17/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn C phạm tội “Đánh bạc”; xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Văn T 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Văn C 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn C cho UBND xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Ghi nhận bị cáo Nguyễn Văn T đã nộp 5.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0000971 ngày 01/12/2021; bị cáo Nguyễn Văn C đã nộp 3.200.000 đồng theo Biên lai thu tiền các số 0000966 và 0000969 ngày 17/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Hà Nam; số tiền các bị cáo đã nộp được đối trừ khi thi hành án.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- TAND huyện L;
- THADS huyện L;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ C.án tỉnh;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*Đã ký*

**Phạm Hùng Long**